

Thực trạng ứng phó với biến đổi khí hậu và công tác bảo vệ tài nguyên môi trường

Quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng, thời gian qua chúng ta đã đạt được những kết quả bước đầu rất đáng khích lệ trong công tác bảo vệ tài nguyên, môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. *Nhận thức về biến đổi khí hậu của các ngành, các cấp, tổ chức đoàn thể và người dân đã có bước chuyển biến tích cực hơn.* Việt Nam đã sớm tham gia Công ước khung của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu và Nghị định thư Ky-ô-tô. Nhiều hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu được thực hiện. Qua đó, nhận thức của các ngành, các cấp về biến đổi khí hậu, về nguy cơ tác động của biến đổi khí hậu đã có chuyển biến tích cực. Thể chế, chính sách về ứng phó với biến đổi khí hậu bước đầu được thiết lập. Nhiều hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính được thực hiện. Kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng được xây dựng, cập nhật và công bố. Chương trình mục tiêu quốc gia về biến đổi khí hậu được tích cực triển khai thực hiện và đã đạt được kết quả bước đầu. Một số bộ, ngành và địa phương đã đánh giá được tác động của biến đổi khí hậu và xây dựng kế hoạch hành động ứng phó. Một số tỉnh, thành phố đã đạt được kết quả bước đầu trong việc tiết kiệm điện. Người dân và doanh nghiệp ở một số nơi đã bắt đầu chủ động đầu tư khai thác thủy điện nhỏ, năng lượng gió, năng lượng mặt trời, nhiên liệu sinh học phục vụ sản xuất và tiêu dùng.

Các cấp, các ngành, tổ chức đoàn thể và người dân đã nhận thức được vai trò của tài nguyên, coi trọng nguồn lực tài nguyên trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Công tác điều tra cơ bản về tài nguyên được quan tâm, coi

Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, đẩy mạnh công tác bảo vệ tài nguyên, môi trường

NGUYỄN MINH QUANG

Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

Nghị quyết Đại hội XI của Đảng nhấn mạnh: Chủ động nghiên cứu, đánh giá, dự báo tác động của biến đổi khí hậu đối với nước ta; thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về ứng phó với biến đổi khí hậu; tích cực tham gia, phối hợp cùng cộng đồng quốc tế hạn chế tác động của biến đổi khí hậu, bảo vệ hệ thống khí hậu trái đất... Bộ Tài nguyên và Môi trường được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan hữu quan chuẩn bị Đề án: Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, đẩy mạnh công tác bảo vệ tài nguyên, môi trường trình Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI). Dưới đây là những nội dung cơ bản của Đề án.

trọng với quan điểm phải đi trước một bước. Đã có những chuyển biến bước đầu trong nhận thức về sự cần thiết phải bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả và bền vững các nguồn tài nguyên của đất nước. Việc sử dụng lãng phí tài nguyên bị lên án ngày càng mạnh mẽ. Hệ thống chính sách, pháp luật, tổ chức bộ máy về quản lý, bảo vệ tài nguyên sớm được xây dựng, từng bước đổi mới và hoàn thiện; đầu tư cho điều tra cơ bản được chú ý hơn. Nhà nước quan tâm đầu tư từ ngân sách cho công tác bảo vệ tài nguyên, nhất là cho công tác điều tra, đánh giá tiềm năng, trữ lượng tài nguyên. Tài nguyên đã đóng góp quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội thời gian qua, đặc biệt trong giai đoạn đầu của thời kỳ đổi mới. Quỹ đất cho phát triển công nghiệp, đô thị, hạ tầng và các mục đích phi nông nghiệp khác được bảo đảm. Nguồn thu từ đất đai đã đóng góp quan trọng cho ngân sách ở một số địa phương. Đất canh tác nông nghiệp, đất rừng về cơ bản được bảo vệ, nhờ đó an ninh lương thực được giữ vững, Việt Nam trở thành nước xuất khẩu nhiều sản phẩm hàng hóa nông nghiệp hàng đầu trên thế giới.

Bảo vệ môi trường được nhận nhận là vấn đề sống còn, được coi là một trong ba trụ cột để phát triển bền vững đất nước. Nhận thức về

vai trò, tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường của các cấp, các ngành, tổ chức đoàn thể và người dân đã có những chuyển biến tích cực; bảo vệ môi trường được đưa vào chương trình giáo dục, đào tạo các cấp học, được tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông. Bảo cáo đánh giá, kiểm điểm, kế hoạch, chương trình hoạt động của nhiều cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể đã đề cập đến công tác bảo vệ môi trường. Đã xuất hiện nhiều gương tốt, điển hình trong công tác bảo vệ môi trường. Hệ thống chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường từng bước được hoàn thiện; tổ chức bộ máy và nguồn lực cho bảo vệ môi trường được tăng cường. Mức độ gia tăng ô nhiễm môi trường từng bước được hạn chế, công tác bảo tồn đa dạng sinh học đạt được những kết quả nhất định. Công tác phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm môi trường được đẩy mạnh. Nhiều cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã được xử lý triệt để, nhất là trong các đô thị, khu dân cư. Quy hoạch các khu chôn lấp, xử lý chất thải rắn ở các vùng kinh tế trọng điểm và Đồng bằng sông Cửu Long đã được phê duyệt và từng bước triển khai xây dựng. Điều kiện sống của người dân dần được cải thiện, tỷ lệ dân cư được cung cấp nước sạch, hợp vệ sinh tăng. Độ che phủ của

rừng được nâng lên, đạt gần 40%. Quy hoạch hệ thống các khu bảo tồn thiên nhiên được xây dựng. Số lượng và diện tích các vườn quốc gia, khu bảo tồn đã tăng lên trong những năm gần đây. Nhiều khu bảo tồn thiên nhiên đã được công nhận là khu dự trữ sinh quyển quốc tế, di sản thiên nhiên của ASEAN, thế giới.

Tuy nhiên, công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ tài nguyên, môi trường vẫn đang đứng trước không ít khó khăn, thách thức. Biến đổi khí hậu diễn biến nhanh hơn, phức tạp hơn so với dự báo, nhất là thiên tai, nước biển dâng; triều cường, xâm nhập mặn xảy ra ở nhiều nơi, đặc biệt là khu vực thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Đồng bằng sông Cửu Long và các địa phương ven biển; thiên tai cực đoan, thất thường hơn. Tài nguyên chưa được khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả và bền vững. Khai thác khoáng sản tràn lan, công nghệ chế biến lạc hậu, tình trạng khai thác trái phép, xuất khẩu thô chậm được ngăn chặn. Sử dụng nước chưa hợp lý, còn lãng phí, kém hiệu quả; an ninh tài nguyên nước trong tương lai chưa được bảo đảm. Tình trạng thiếu nước ngọt xảy ra ở nhiều nơi nhưng chậm được khắc phục. Ô nhiễm môi trường, suy giảm đa dạng sinh học vẫn tiếp tục gia tăng, có lúc, có nơi đã đến mức

báo động, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống, sức khỏe của nhân dân, chất lượng giống nòi, cản trở sự phát triển bền vững đất nước.

Những khó khăn, yếu kém do nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân chủ quan vẫn là chính. Các cấp, các ngành còn quá tập trung nguồn lực cho tăng trưởng kinh tế, quá coi trọng kết quả trước mắt mà chưa quan tâm đầy đủ đến lợi ích lâu dài, mục tiêu phát triển bền vững. Chính sách, pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ tài nguyên, môi trường còn thiếu tổng thể, thiếu hệ thống, chưa đầy đủ, chưa sát với thực tế nên tính khả thi thấp. Nhiều giải pháp chưa xác định rõ bước đi, cách làm, nguồn lực thực hiện. Quản lý nhà nước kém hiệu quả, có lúc, có nơi còn buông lỏng, bị lợi ích cục bộ, lợi ích trước mắt chi phối. Đầu tư dàn trải, thiếu trọng tâm, trọng điểm. Thiếu sự phối hợp chặt chẽ liên ngành, liên vùng, sự quản lý thống nhất, mang tính hệ thống. Các chế tài chưa đủ sức răn đe; thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật chưa nghiêm minh.

Một số văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành, như Luật Đề điều, Luật Sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng, Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão... Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu, Chiến lược tăng trưởng xanh đã được phê duyệt. Đã thành lập ủy ban quốc gia về biến đổi khí hậu, hình thành đơn vị đầu mối ở Trung ương thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về biến đổi khí hậu. Khoa học và công nghệ đã được ứng dụng, hỗ trợ trong việc dự báo, cảnh báo, xây dựng các kịch bản về biến đổi khí hậu.

(Còn tiếp)

Theo Tạp chí Cộng sản